

Ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học Học phần “Quản lý hành chính nhà nước và Quản lý ngành giáo dục - đào tạo” tại Khoa Giáo dục tiểu học, Trường Đại học Sài Gòn

Hoàng Mạnh Khương*

*Khoa Giáo dục, Trường ĐH Sài Gòn

Received: 16/11/2023; Accepted: 6/1/2024; Published: 16/1/2024

Abstract: Information technology applications to increase efficiency and improve quality in teaching is very necessary. The article presents the use of information technology in teaching the module “State administrative management and management of education and training” at Department of Primary Education, Saigon University.

Keywords: Use, Information technology applications, the module “State administrative management and management of education and training” at Department of Primary Education, Saigon University.

1. Mở đầu

Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) vào quá trình dạy và học theo hướng tổ chức các hoạt động học tập (HĐHT) của sinh viên (SV), vừa đảm bảo nội dung kiến thức vừa phát huy được vai trò chủ động của SV, từ đó đáp ứng được yêu cầu chất lượng, hiệu quả GD-ĐT đã đề ra là rất cần thiết. Chính vì vậy, những năm gần đây, các cấp từ Chính phủ đến Bộ GD-ĐT đã có những quyết sách mạnh và chuyên sâu về ứng dụng CNTT. Cụ thể Bộ GD-ĐT chỉ đạo: “đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong các hoạt động GD-ĐT theo Quyết định số 117/QĐ-TTg ngày 25/01/2017 của Thủ tướng. Tăng cường ứng dụng CNTT trong đổi mới nội dung, phương pháp dạy, học (PPDH), thi và kiểm tra đánh giá, quản lý giáo dục (QLGD), quản trị nhà trường...” ..

Thực tế, ứng dụng CNTT trong HĐDH đã phổ biến, tùy vào đặc thù các môn học, đặc điểm của người học, điều kiện DH, CSVC, trang thiết bị, ... đòi hỏi phải có các nguyên tắc, yêu cầu, nội dung và biện pháp phù hợp để xây dựng, thiết kế, tổ chức thực hiện quá trình DH có ứng dụng CNTT đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục theo định hướng phát triển năng lực người học. Việc ứng dụng CNTT để tăng tính hiệu quả trong DH học phần Quản lý hành chính nhà nước và quản lý ngành GD-ĐT (QLHCNN và QLGD-ĐT) tại khoa Giáo dục Tiểu học (GDTH), Trường ĐH Sài Gòn là mối quan tâm của giảng viên (GV) và SV. Do vậy, từ một số quan điểm về ứng dụng CNTT trong DH, nghiên cứu này đi sâu làm rõ thực trạng quá trình ứng dụng CNTT trong DH học phần QLHCNN và QLGD-ĐT tại khoa GDTH, Trường ĐH Sài Gòn, với các nội dung chính như sau: (1) Một số quan điểm về ứng dụng CNTT trong DH; (2) Ứng dụng CNTT tại

Trường ĐH Sài Gòn; (3) Quá trình ứng dụng CNTT trong dạy và học Học phần QLHCNN và QLGD-ĐT tại khoa GDTH, Trường ĐH Sài Gòn.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Một số quan điểm về ứng dụng CNTT trong DH

Vấn đề ứng dụng CNTT trong DH đã được nhiều người quan tâm. Các tài liệu, bài viết đã đề cập việc ứng dụng CNTT ở nhiều cách tiếp cận khác nhau. Tác giả Lê Minh Cường (2018) nghiên cứu Xây dựng và hướng dẫn sử dụng tài liệu tự học trực tuyến theo module học phần “ứng dụng CNTT trong DH toán” đã khẳng định việc số hóa các tài liệu giúp cho GV và SV thuận lợi hơn trong quá trình DH, đặc biệt nếu có thể số hóa tài liệu tự học có hướng dẫn theo module sẽ giúp SV có thể tự học mọi lúc, mọi nơi đồng thời GV có thể quản lý và đưa ra những chỉ dẫn kịp thời để hướng dẫn SV điều chỉnh việc tự học. Tác giả Vũ Thanh Dung (2018) nghiên cứu Một số biện pháp ứng dụng CNTT trong DH ở trường phổ thông đáp ứng yêu cầu của cuộc Cách mạng công nghiệp 4.0 đã làm rõ đặc điểm của quá trình DH đáp ứng cuộc Cách mạng công nghiệp 4.0, vai trò của CNTT trong DH, thực trạng việc ứng dụng CNTT tại các nhà trường phổ thông và đề xuất một số biện pháp thực hiện ứng dụng CNTT trong DH tại các trường phổ thông. Trần Trung và Trần Tiến Mạnh (2019) trình bày trong công trình Ứng dụng CNTT trong DH thống kê gắn với thực tiễn ở trường THPT đã tóm lược về một số ví dụ hướng dẫn HS sử dụng máy tính cầm tay, phần mềm tính toán Microsoft Excel trong quá trình giải các bài tập có nội dung thực tiễn. ... Các phương tiện CNTT đa phương tiện có nhiều chức năng hiện đại, tiện dụng cho quá trình DH bậc ĐH và không những phù hợp với cấu trúc logic, đặc điểm của quá trình DH mà còn

có thể ứng dụng trong nhiều phương pháp, tình huống DH khác nhau. CNTT như là một phương tiện tương tác giữa GV và HS trong quá trình dạy và học: HS sử dụng CNTT như là một kênh để phản hồi thông tin của bài giảng đến GV, đồng thời có sự phản biện tích cực hai chiều giữa thầy và trò. GV sử dụng CNTT thiết kế và thực hiện bài giảng với sự hợp tác tích cực của HS.

Các thiết bị di động có khả năng kết nối Internet như laptop, máy tính bảng, điện thoại thông minh (smartphone)... đang rất phổ biến và tiện lợi được đưa vào hỗ trợ việc học tập. Việc sử dụng các thiết bị di động trong quá trình DH đã mở ra một hình thức học tập mới, đó là học tập di động (M-learning). M-learning là bước chuyển tiếp của E-learning. M-learning tập trung vào khai thác tính chủ động của người học và khả năng tương tác với tài nguyên học tập nhờ công nghệ di động và các thiết bị di động. Ứng dụng CNTT trong DH đóng vai trò quan trọng nhằm đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức DH và phát triển các năng lực người học. Như vậy, ứng dụng CNTT trong DH là hướng đi tất yếu, mang đến nhiều hiệu quả giáo dục.

2.2. Ứng dụng CNTT trong DH tại Trường ĐH Sài Gòn

Tại Trường ĐH Sài Gòn, trong những năm vừa qua, nhà trường đã có những giải pháp thiết thực nâng cao chất lượng ứng dụng CNTT trong đào tạo ĐH như: đầu tư xây dựng hạ tầng mạng CNTT, các phòng học thực hành chuyên đề công nghệ, hệ thống mạng để đáp ứng tốt nhu cầu sử dụng máy tính, truy cập internet và một số dịch vụ thông tin cơ bản, đầu tư một số phòng máy tính truy cập internet đáp ứng việc sử dụng CNTT cho học tập. Vì vậy, nếu có nhu cầu, SV có thể đăng kí sử dụng hoặc tự trang bị máy tính để kết nối ADSL, các phòng thực hành chuyên đề theo các công nghệ chuyên sâu; bên cạnh đó triển khai một số hệ thống dịch vụ thông tin quan trọng như: Hệ thống thông tin hành chính điện tử; Hệ thống thông tin quản lý đào tạo; hệ thống thông tin trợ giúp học tập, qua đó đảm bảo và tăng cường tính hiệu quả đối với hoạt động QLGD như: quản lý hồ sơ SV, GV trực tuyến, tổ chức học và thi trực tuyến, theo dõi thời khóa biểu, báo điểm, việc đánh giá của SV đối với chất lượng DH của GV...

Theo chương trình đào tạo của nhà trường, hầu hết các môn học/học phần đều có thể ứng dụng CNTT, các GV và SV đã sử dụng các thiết bị di động như laptop, điện thoại thông minh, ... và tích hợp các ứng dụng trên thiết bị di động vào trong quá trình dạy và học, cũng như thực hiện các hoạt động trao đổi nghiệp vụ chuyên môn, học thuật, kiến thức qua email, mạng

nội bộ hoặc tham gia các diễn đàn giáo dục.

Ngoài việc mua các trang thiết bị phần cứng thì việc đầu tư, lựa chọn phần mềm cho HDDH phù hợp với hệ thống hạ tầng mạng CNTT của nhà trường cũng đã được chú trọng. Với các hệ điều hành dùng cho máy tính, sử dụng hệ điều hành Windows có bản quyền (của Microsoft) và tùy vào đặc thù của mỗi chuyên ngành và nội dung môn học/học phần, các GV sẽ sử dụng các phần mềm phổ biến hoặc chuyên sâu trong HDDH như: Microsoft (Word, Excel, PowerPoint), phần mềm SPSS, phần mềm mô phỏng các thí nghiệm môn học, hoặc xây dựng các clip hình ảnh, tiến trình của các hoạt động tự nhiên, xã hội, ...

2.3. Thực trạng ứng dụng CNTT trong DH học phần Quản lý hành chính nhà nước và quản lý ngành Giáo dục - đào tạo tại khoa GDTH, Trường ĐH Sài Gòn

Để tìm hiểu thực trạng, nghiên cứu này tập trung trả lời ba câu hỏi: + Nhu cầu của SV trong quá trình học có ứng dụng CNTT là gì? SV có thể đạt được những tiến bộ hay hứng thú nào trong lớp học có sử dụng CNTT? Những hạn chế hay khó khăn trong giờ học có ứng dụng CNTT là gì?

Kết quả trả lời của GV, 176 bảng câu trả lời của SV, như sau:

- Về nhu cầu của SV trong quá trình học có ứng dụng CNTT: Để chuẩn bị tiết/giờ thuyết trình, trình bày của nhóm SV, GV hướng dẫn SV thực hiện qua các bước sau đây: - Giới thiệu môn học, tài liệu, đề cương và hướng dẫn cách học, cách thức làm việc trên lớp (Ví dụ: hướng dẫn một số kỹ năng để học tốt học phần; quy ước một số quy định trong DH; giới thiệu giáo trình, tài liệu, sách tham khảo và cách đánh giá tính điểm) (71,02% SV cần sự hướng dẫn này); - Thành lập nhóm, phân công nhiệm vụ cụ thể cần làm của các nhóm. Hướng dẫn chuẩn bị bài thuyết trình cho từng nhóm: nội dung chi tiết từng chương, từng bài, câu hỏi liên quan để tiến hành thảo luận nhóm, nêu thứ tự nhóm thuyết trình (69,32% SV đồng ý GV cần thực hiện công việc này); - Cung cấp địa chỉ một số trang Web chuyên ngành giáo dục và cách cập nhật khai thác, thông tin, kiến thức trên mạng internet (57,95% SV nhận thấy GV cần hướng dẫn SV thực hiện thu thập và xử lý tài liệu); - Giải đáp thắc mắc của SV (78,41% SV cho rằng cần thiết GV có sự giải đáp thắc mắc trong học tập cho SV).

Tiến trình SV sử dụng thiết bị CNTT để thuyết trình, trình bày: - GV giới thiệu nội dung bài học và nhóm thuyết trình sẽ thực hiện; - Mời bất kì thành viên nào của nhóm để trình bày; - Giao quyền điều hành cho nhóm thuyết trình (GV theo dõi, quan sát, hỗ trợ, nêu câu hỏi hoặc gợi ý khi cần thiết và tổng kết ý

kiến); - Giải đáp câu hỏi, tình huống, liên hệ thực tế của SV; - Nhận xét, đánh giá nội dung thuyết trình của nhóm, rút kinh nghiệm, hạn chế cần cải tiến; Tổng kết vấn đề, bổ sung kiến thức và phổ biến nhiệm vụ cho các giờ/buổi học tiếp theo.

Ngoài ra, khi sử dụng CNTT trong DH học phần QLHCNN và QLGD-ĐT tại khoa GDTH, các GV đã sử dụng kết hợp nhiều phương pháp DH như phương pháp làm việc nhóm, nêu vấn đề, nghiên cứu và thảo luận giải quyết tình huống, vấn đề, đàm thoại, trình bày trực quan, sử dụng sách, tài liệu.

- Về những tiến bộ hay hứng thú nào trong lớp học có sử dụng CNTT

Câu hỏi dành cho GV: Qua thực tế giảng DH phần QLHCNN và QLGD-ĐT tại khoa GDTH có ứng dụng CNTT, quý thầy/cô đúc kết được những kết quả gì và thấy những hạn chế nào cần cải tiến, đổi mới? và Câu hỏi dành cho SV: Anh/Chị đã đạt được những kết quả gì khi sử dụng CNTT trong quá trình học tập học phần QLHCNN và QLGD-ĐT tại khoa GDTH?

Qua các câu hỏi nêu trên, ý kiến nhận định của SV cũng thống nhất tương đồng với ý kiến đánh giá của GV về kết quả đạt được khi ứng dụng CNTT trong quá trình DH học phần QLHCNN và QLGD-ĐT.

Như vậy, kết quả đạt được khá rõ:

* Giúp GV và SV làm quen với cách làm việc mới, làm việc nhóm (60,80% SV nhận thấy có được kết quả này). Đổi mới PPDH gắn với việc ứng dụng CNTT trong DH giúp cả GV và SV hình thành kỹ năng làm việc nhóm, hợp tác, lắng nghe, tranh luận khoa học; SV hình thành thói quen tự học, tự chịu trách nhiệm.

* Thời gian lên lớp được sử dụng hiệu quả hơn (61,36% SV ghi nhận có được kết quả này). Điều này có thể thực hiện được là do việc tổ chức hoạt động một cách hợp lý, tăng cường việc tự học của SV và GV đầu tư bài giảng, dự kiến những vấn đề, tình huống có thể phải giải quyết, xử lý một cách chủ động, linh hoạt.

* Phát huy được vai trò tự giác, tích cực, chủ động của SV, sự năng động của GV và SV (64,77% SV nhận định có được tính tự giác, tích cực, chủ động trong học tập). Kỹ năng làm việc nhóm khi sử dụng CNTT để thuyết trình, thảo luận đòi hỏi SV phải có sự hợp tác, tự giác, tích cực, chủ động thì mới có hiệu quả. Đối với GV, khi tổ chức hoạt động cho các nhóm cũng sẽ có sự năng động, sáng tạo.

* Không khí lớp học hào hứng và sinh động (66,48% SV cho rằng không khí lớp học hào hứng và sinh động). Khi thực hiện đổi mới PPDH gắn với việc sử dụng CNTT trong DH thì giờ học chuyển từ độc thoại sang đối thoại, tạo nên sự sinh động giúp SV hứng thú, vui học. Quan hệ thầy trò chuyển sang

tương tác, phối hợp hoạt động.

- Những hạn chế hay khó khăn trong giờ học có ứng dụng CNTT:

* Một số SV chưa có đầy đủ kỹ năng làm việc nhóm (55,68% SV nhận thấy thường xuyên chưa hoàn thiện kỹ năng làm việc nhóm có hiệu quả).

* Nhiều SV chưa có sự đầu tư cho bài thuyết trình nhóm mà chủ yếu có tính chất đối phó, làm cho xong nhiệm vụ (61,36% SV thường xuyên chưa có sự đầu tư đầy đủ cho việc học tập). Quá trình chuẩn bị, thiết kế nội dung bài thuyết trình của nhóm cũng chưa có sự nỗ lực với trách nhiệm cao, thiếu tính sáng tạo.

* Có GV chưa thích ứng hoàn toàn với sự đổi mới PPDH gắn với việc sử dụng CNTT trong DH (42,05% SV cho rằng, thỉnh thoảng GV chưa sử dụng CNTT có hiệu quả trong DH hoặc kỹ năng tin học còn hạn chế).

3. Kết luận

Ứng dụng CNTT trong DH ở bậc ĐH, tại khoa GDTH xuất phát từ yêu cầu đổi mới PP DH, nâng cao chất lượng và hiệu quả đào tạo để hình thành, phát triển tri thức và kỹ năng cho người học. Đối với quá trình đào tạo ngành GDTH, việc ứng dụng CNTT trong DH góp phần cho sự thành công về đổi mới căn bản, toàn diện GD-ĐT góp nâng cao chất lượng đào tạo tại Trường ĐH Sài Gòn. Từ kết quả nghiên cứu hoạt động ứng dụng CNTT trong DH phần QLHCNN và QLGD-ĐT tại khoa GDTH, Trường ĐH Sài Gòn, có thể thấy, biện pháp tổ chức thực hiện trong quá trình DH của GV đã đạt được những kết quả nhất định, góp phần hình thành ý thức, thái độ, hứng thú và các kỹ năng học tập của SV.

Tài liệu tham khảo

1. Bộ GD-ĐT (2020). *Chỉ thị số 666/CT-BGDĐT ngày 24/8/2020 về nhiệm vụ và giải pháp năm học 2020- 2021 của ngành Giáo dục*.

2. Lê Công Triêm (2002). *Một số vấn đề hiện nay của phương pháp DH ĐH*. NXB Giáo dục.

3. Lê Minh Cường (2018). *Xây dựng và hướng dẫn sử dụng tài liệu tự học trực tuyến theo module học phần “ứng dụng công nghệ thông tin trong DH toán”*. Tạp chí Giáo dục, Số đặc biệt tháng 9, 143-146; 230.

4. Nguyễn Quang Thuận (2019). *Một số nguyên tắc ứng dụng công nghệ thông tin trong DH môn Giáo dục công dân theo định hướng phát triển năng lực ở trường trung học phổ thông hiện nay*. Tạp chí Giáo dục, 452, 61-64. Hà Nội

5. Thủ tướng Chính phủ (2017). *Quyết định số 117/QĐ-TTg ngày 25/01/2017 phê duyệt Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và hỗ trợ các hoạt động dạy - học, nghiên cứu khoa học góp phần nâng cao chất lượng GD-ĐT giai đoạn 2016-2020 định hướng đến năm 2025”*. Hà Nội.